TÒA ÁN NHÂN DÂN H.HÒA VANG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
Bản án số 48/2020/HSST
Ngày 18/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Hải
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tán Nghị
Ông Nguyễn Văn Gạt

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày **18/9/2020**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tiến hành phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2020/TLST-HS ngày 01/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2020/QĐXXST-HS ngày 06/9/2019 đối với bị cáo:

BÙI THANH M; (tên gọi khác: không); Giới tính: nam; Sinh ngày 01/4/1976, tại tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ học vấn: 09/12; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Nam. Con ông Bùi Thanh M (sn: 1952) và bà Nguyễn Thị V (sn: 1954). Vợ Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1975 (đã ly hôn). Có 02 con lớn nhất sinh năm 2003 nhỏ nhất sinh năm 2010.

Nhân thân: Ngày 15/9/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*.

Tiền sự: Ngày 10/10/2019, bị Công an huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 287/QĐ-XPHC số tiền 750.000 đồng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Tiền án: Ngày 09/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Bị cáo bị áp dụng BPNC cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**** Những người bị hại:***

- Ông Võ K, sinh năm 1966. Trú tại: Thôn N, xã Nh, huyện Hòa Vang, Đà Nẵng. Có đơn xét xử vắng mặt
- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971. Trú tại: Thôn N, xã Nh, huyện Hòa Vang, Đà Nẵng. Có mặt

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Ông Trần Minh T, sinh năm 1983. Trú tại: Thôn M, xã Ph, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt
- Trần Minh D, sinh năm 1962. Trú tại: Thôn M, xã Ph, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

- Ông Dương Văn Ch, sinh năm 1987. Trú tại: Thôn T, xã Ph, huyện Đại Lộc, Quảng Nam. Vắng mặt

- Bà Đoàn Thị Ch, sinh năm 1954. Trú tại: Thôn P, xã H, huyện Đại Lộc, Quảng Nam. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h 30' ngày 19/4/2020, sau khi ra Đà Nẵng chơi trên đường về do không có tiền tiêu xài nên Bùi Thanh M rủ Trần Minh T đi trộm cắp tài sản thì T đồng ý. T ngồi sau xe mô tô BKS 43X6-6163 do M điều khiển và chỉ đường cho M chạy vào khu vực thôn N, xã Nh, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Tại đây, T phát hiện nhà ông Võ K phía trước nhà có để một số bao đậu phộng đã phơi khô không có người trông coi nên cả hai dừng xe lại. Tại đây, M đứng ngoài đợi, T đi vào nhà lén lút lấy trộm 01 bao đậu phộng rồi nhanh chóng ra ngoài lên xe mô tô M nổ máy đợi sẵn, cả hai nhanh chóng tẩu thoát.

Sau khi trộm cắp, Tiến chỉ đường cho M đến cơ sở ép dầu phộng của bà Đoàn Thị Ch để bán. Khi cả hai đang cân đậu và thỏa thuận giá cả thì bị Công an xã Nh, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng phát hiện lập biên bản với T cùng tang vật, còn M nhanh chóng tẩu thoát.

Quá trình điều tra, Trần Minh T khai nhận vào trưa ngày 15/4/2020, T cùng Dương Văn Ch sử dụng xe mô tô BKS 43S3-7455 trộm cắp 02 bao đậu phộng (mỗi bao 25kg) của bà Nguyễn Thị N sau đó bán cho bà Đoàn Thị Ch số tiền 1.255.000 đồng. Số tiền bán được T, Ch tiêu xài cá nhân. Tài sản không thu hồi được. Qua làm việc Bùi Thanh M, Trần Minh T, Dương Văn Ch đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình

Tại Kết luận số 18/HĐĐG ngày 14/5/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên huyện Hòa Vang xác định: Giá trị 03 bao tải đậu phộng đã phơi khô, còn nguyên vỏ trọng lượng mỗi bao nặng 25kg có tổng giá trị (25kg x 03bao x 30.000 đồng) 2.250.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 07/CSĐT ngày 15/5/2020 trả lại 01 bao đậu phộng cho ông Võ Kỳ và ra Quyết định xử lý vật chứng số 10/CSĐT ngày 30/6/2020; Trả lại xe mô tô biển kiểm soát 43X6-6163 cho ông Trần Minh D.

Dương Văn Ch và Trần Minh T đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị N số tiền 1.500.000 đồng. Bà N, ông K không có yêu cầu hay khiếu nại gì về dân sự.

*Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 56/CT-VKSHV ngày 01/9//2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Bùi Thanh M về tội *"Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thanh M đã khai nhận hành vi phạm tội vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/4/2020, Bùi Thanh M điều khiển xe motor BKS 43X6-6163 cùng Trần Minh T từ Đại Lộc, Quảng Nam ra Đà Nẵng chơi và tìm mua ma túy về sử dụng, trên đường đi về đã lén lút lấy trộm 01 bao đậu phộng 25kg trị giá 750.000 đồng của ông Võ K để mang đi bán cho bà Đoàn Thị Ch lấy tiền tiêu xài. Trong khi đang thỏa thuận giá cả để bán thì bị Công an xã Nh

phát hiện lập biên bản thu giữ.

Tại phiên tòa, người bị hại là ông Võ K vắng mặt nhưng đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, người liên quan là ông Trần Minh D vắng mặt nhưng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, người bị hại bà Nguyễn Thị N đã được Dương Văn Ch và Trần Minh T bồi thường số tiền 1.500.000 đồng và không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối và đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Bùi Thanh M từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Về TNDS do những người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để sớm trở về làm ăn lương thiện và người công dân tốt có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thanh M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, với tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. HĐXX thấy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Bùi Thanh M phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đã truy tố là đúng người, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với các bị cáo như sau: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Bùi Thanh M là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng việc quản lý, bảo vệ tài sản của nhân dân, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại không có người trông coi nên lén lút trộm cắp của người bị hại 01 bao đậu phụng 25kg để bán lấy tiền tiêu xài. Tài sản mà bị cáo trộm cắp của ông Võ kỳ có giá trị 750.000

đồng. Do đó, HĐXX thấy cũng cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu, vào ngày 15/9/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*. Ngày 10/10/2019, bị Công an huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 287/QĐ-XPHC số tiền 750.000 đồng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*. Ngày 09/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Lẽ ra những lần bị xử lý như trên bị cáo phải rút ra bài học cho bản thân nhưng do không tu chí làm ăn mà muốn có tiền tiêu xài cho bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

[5[Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo Bùi Thanh M đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại và người bị hại cũng đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại là ông Võ Kỳ vắng mắt mặt nhưng đã nhận lại tài sản mà bị cáo trộm cắp và không có yêu cầu gì. Do đó HĐXX không xem xét.

Đối với bà Nguyễn Thị N tại phiên tòa đã được Trần Minh T và Dương Văn Ch bồi thường nên không yêu cầu.

Đối với bà Đoàn Thị Ch là người liên quan trực tiếp thu mua 01 bao đậu phộng của bị cáo M. Bà Ch không biết được số đậu phộng trên là do trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với ông Trần Minh D là người liên quan đã cho Trần Minh T mượn xe nhưng không biết Tiến sử dụng để đi ttrộm cắp nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 43X6-6163 cho ông Trần Minh D là có căn cứ.

Trong vụ án này có Trần Minh T thực hiện trộm cắp tài sản 02 lần mỗi lần dưới 2.000.000 đồng nhưng không liên tục về mặt thời gian và Dương Văn Ch có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng đã xóa án tích, giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nên không đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Vì vậy, Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ cho Công an huyện Hòa Vang để xử lý hành chính đối với Trần Minh T và Dương Văn Ch là có căn cứ.

[8] Từ những nhận định trên, xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm viện nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng về tội danh và áp dụng các điều luật là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thanh M phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Xử phạt: **Bùi**

Thanh M 09 (chín) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bị bắt giam thi hành án.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Hồng Hải

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Những người TGTT (theo địa chỉ);*
- *VKSND Tp. Đà Nẵng;*
- *Tòa án Tp. Đà Nẵng;*
- *Sở Tư pháp Tp. Đà Nẵng;*
- *VKSND h. Hòa Vang;*
- *Công an h. Hòa Vang;*
- *Chi cục THADS h. Hòa Vang;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*